

Số: 902 /TCT-CS
V/v: thuế suất thuế GTGT đối
với mặt hàng thép phế liệu tại
Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 28/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Qua theo dõi thông tin phản ánh liên quan đến thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng thép phế liệu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định về giảm thuế giá trị gia tăng như sau:

"1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viên thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng."

Tại Phụ lục I Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế GTGT quy định như sau: cột 7 (*mã ngành cấp 7- 2599939*), cột 8 (*Tên sản phẩm - Sản phẩm khác bằng kim loại cơ bản chưa được phân vào đâu*), cột 9 (*Nội dung - Gồm: Neo, móc và các bộ phận rời của chúng bằng sắt hoặc thép; chuông, chuông đĩa và các loại tương tự bằng kim loại cơ bản, không dùng điện; sản phẩm khác bằng nhôm chưa được phân vào đâu; sản phẩm khác bằng chì, kẽm, thiếc chưa được phân vào đâu; sản phẩm khác bằng đồng chưa được phân vào đâu; sản phẩm khác bằng niken chưa được phân vào đâu; sản phẩm bằng kim loại cơ bản khác chưa được phân vào đâu. Ví dụ: Tấm đan, phen, lưới bằng nhôm; ống chỉ, lõi suốt, guồng quay tơ bằng nhôm;...; Ví dụ: Thanh, que, hình và dây chì; ống, ống dẫn và phụ kiện của ống hoặc của ống dẫn bằng chì; ống máng, mái nhà, ống dẫn, ống, phụ kiện của ống hoặc ống dẫn bằng kẽm; tấm, dải,), cột 10 (*Mã HS tích dấu **). Tại phần Ghi chú (cuối Phụ lục I) có quy định: “Các dòng hàng có ký hiệu (*) ở cột (10), thực hiện khai mã HS theo thực tế hàng hóa nhập khẩu”.*

Căn cứ quy định trên, thép phế liệu không thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được biết và hướng dẫn người nộp thuế thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (*để báo cáo*);
- TCHQ (*để phối hợp*);
- Vụ PC – BTC, CST;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b). 66

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**


Đặng Ngọc Minh